

Thư Ngỏ Gửi Bộ Chính

Trị và T.Ư. Đảng Cộng Sản Việt Nam - Đại Hội XI

BÙI QUANG VOM

Thưa quý vị lãnh đạo Đảng cộng sản Việt nam.

Được biết Bộ chính trị đảng cộng sản Việt Nam đang thảo luận dự thảo các văn kiện trình đại hội 11, « để công bố lấy ý kiến đóng góp của đại hội đảng các cấp và của nhân dân, bổ sung , phát triển cương lĩnh năm 1991, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế- xã hội 2011-2020, xây dựng báo cáo chính trị. »

Với đầy đủ ý thức trách nhiệm của một công dân, tin tưởng sâu sắc vào bản chất tốt đẹp, lý tưởng vì dân vì nước trong sáng từ khi ra đời của đảng cộng sản, tôi xin được đưa ra một vài đề nghị cá nhân, không ngại rằng kiến thức của mình, tất nhiên, thấp kém và nhỏ bé. Chỉ xin nhận ở đây tâm nguyện của một người dân đang trông ngóng sự sáng suốt, công tâm, tinh thần «Tổ quốc trên hết » mà đảng cộng sản đang nắm giữ mọi quyền lực và trách nhiệm cao nhất với dân tộc là người quyết định. Lịch sử dân tộc sẽ « tung hô » hay « phi báng », phụ thuộc vào cách hành xử của đảng, mà cụ thể là Bộ chính trị và của riêng Tổng bí thư, với quy tắc tự nhiên là « quyền lực càng cao, công hoặc tội càng nặng ».

Phải chăng, trong cuộc ganh đua gay gắt hiện nay, một sai lầm trong lựa chọn chính sách sẽ thật nguy hại đối với đất nước và dân tộc. Sai lầm của một cá nhân chỉ sau vài giờ, thậm chí vài phút có thể phải nhận hậu quả. Nhưng một đường lối sai lầm, sẽ cướp đi ít nhất 30 năm của lịch sử. Quyết định của một bà nội trợ không thể giống như quyết định của một chính sách của một chính phủ, càng không thể giống cương lĩnh của một đảng chính trị cầm quyền. Đó là khác biệt giữa thời gian của một ngày và thời gian của một thế hệ. Ai cũng biết nước Nga giàu và đẹp, dân tộc Nga tài năng và chân thành, nếu không bị mất đi gần 70 năm xã hội chủ nghĩa, họ sẽ ở đâu, hay đang phải làm lại gần như tất cả một cách chắp vá, méo mó ? Ai là người có tội với lịch sử Nga và dân tộc Nga ? Ai cũng biết, nếu không có « công xã nhân dân », không có « đại nhảy vọt » của Mao Trạch Đông, thì Trung quốc đâu cần phải tới năm 1976 mới « bưng bình ». Còn ở Việt nam, có ai không còn nhớ sự « xơ xác » của nông thôn miền Bắc sau «hợp tác hóa nông nghiệp», và những « tàn phá khốc liệt » đối với nền kinh tế sau « cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh » ? Phải mất bao nhiêu năm, để làm lại những gì mà chúng ta đã phá đi, từ những sai lầm, mà ngay trong lãnh đạo đảng có người đã gọi là « ấu trĩ kinh tế ». Có phải là một tội ác nếu phung phí tùy tiện thời gian của dân tộc không ?

Những kiến nghị của tôi có thể rất lộn xộn, vì thấy gì nói nấy, nghĩ sao viết vậy, rất mong được đại xá.

1- Phải từ bỏ dứt khoát quan điểm thân thiện với Trung quốc.

-Với Trung quốc không bao giờ có thân thiện. Với một nước nhỏ yếu hơn như Việt nam thì lại càng không bao giờ. Lịch sử hàng nghìn năm, chứng minh Trung quốc chưa bao giờ từ bỏ âm mưu thôn tính Việt nam. Và trong mắt cộng sản Trung quốc, Việt nam chưa bao giờ là quốc gia độc lập. Lịch sử cũng cho thấy, Việt nam chưa bao giờ thoát ra khỏi vòng kiềm tỏa của Trung quốc, cả nghìn năm phong kiến, lẫn hơn 60 năm cộng sản. Hãy nhớ lại một sự thật, hoàng đế Quang Trung sau khi chôn hai mươi vạn quân Thanh tại Gò Đống Đa, vì cố gắng tìm kiếm « hòa hoãn » với Trung quốc, mà phải chết bất đắc kỳ tử vì chiếc áo Cẩm bào tẩm thuốc độc, do « Thiên triều » ban tặng. Đó là cái chết không thể tránh khỏi mà « Thiên triều » dành tặng cho mọi sự « phản bội » của chư hầu, theo tập quán của mọi triều đại Trung hoa. « Mười sáu chữ vàng » và « Bốn tốt » chỉ là cái vòng kim quy trên đầu Tôn ngộ không, mà Trung quốc thâm độc chụp lên đầu cộng sản Việt nam.

- Trung quốc là quốc gia duy nhất ủng hộ cả về kinh tế, quân sự và chính trị cho chế độ độc tài quân sự Myanmar. Giống như từng ủng hộ chế độ diệt chủng Pol Pot trước đây và chế độ diệt chủng Soudan hiện nay. Dưới chiêu bài « không can thiệp nội bộ », Trung quốc đã lợi dụng cơ hội tẩy chay trừng phạt của phương Tây, để lấn đất và áp đặt ảnh hưởng. Nhưng không phải của cho không, Trung quốc kiểm soát hoàn toàn 2100 km biên giới, cảng nước sâu Hyaukphyu, hai tuyến đường ống dầu lửa và khí đốt, nhà máy sản xuất vũ khí, căn cứ hải quân Mergui và Thewla, xây dựng sân bay trên đảo Perles. Người Trung quốc chiếm 30% dân số tại Mandalay, thành phố lớn thứ hai của Myanmar, và chiếm một nửa dân số tại Lashio.(theo EchoGeo và Statistic.org).

- Thành phố biên giới BOTEN của Lào nằm trên xa lộ N°3 nối Vân nam với Bangkok đã hầu như Hán hóa hoàn toàn. 90% dân số thành phố là người Trung quốc đến từ Vân nam, Tứ xuyên, Quảng tây và Hải nam. « Thành phố nhập vào múi giờ của Bắc kinh, sử dụng đồng Yuan và tiếng quan thoại. Điện lưới và điện thoại nối với mạng của Vân nam. Ổ cắm điện theo tiêu chuẩn Trung quốc. Thổ dân được đẩy ra vùng ven. Trên đường phố, gái mại dâm, bia và thuốc lá của Trung quốc ». 100 triệu đôla hỗ trợ xây dựng sân vận động SEA GAMES Vientian được đổi lấy quyền sử dụng 1650 ha đất ngoại ô thủ đô.(báo Courrier International.com).

- Cùng với các công ty khai mỏ, công ty trồng rừng, công ty dệt may, công ty làm đường, hơn một triệu người Trung quốc tỉnh Quảng đông và Phúc kiến đã di chuyển sang Campuchia từ 2001 đến nay, tăng số hoa kiều thường trú tại Phnom Penh lên 450 000 người năm 2006. Nhưng không ai biết được có bao nhiêu người Trung quốc hiện có mặt tại những vùng rừng hẻo lánh phía đông bắc, giáp Việt nam. Trung quốc kiểm soát 100% khai thác rừng và xuất khẩu gỗ, 40% xuất khẩu dệt may và giày dép, toàn bộ hệ thống xa lộ và đường sắt.(Etude du CERI N° 113, 02/2007).

- Trung quốc đã đưa hàng vạn người vào Tây nguyên Việt nam trong dự án Bauxite, áp đặt sức mạnh lấn từng mét đất chiếm trong Hiệp định biên giới trên bộ, làm xa lộ Vân nam- Hải phòng, xa lộ Bằng Tường- Hà nội, mua chuộc và hối lộ để thuê đất trồng rừng của 10 tỉnh biên giới, vẽ bản đồ hình lưỡi bò trên biển đông, bắt bớ , bắn chết ngư dân, gây rối loạn chủ quyền, tăng sức mạnh quân sự biển, lập căn cứ hải quân Trường sa, căn cứ tàu ngầm Hải Nam, tăng cường hoạt động của Hoa kiều lũng đoạn chính trị tại Sài gòn, phân

hóa, chia rẽ bằng nhiều thủ đoạn nội bộ lãnh đạo đảng cộng sản, mua chuộc và khống chế, kiểm soát hoạt động tình báo của Nguyễn chí Vịnh, biến tổng cục II, thành công cụ kiểm soát hoạt động và đe dọa an ninh cá nhân của từng lãnh đạo đảng cộng sản Việt nam. Không còn nghi ngờ gì nữa, âm mưu thâm tính Việt nam đã quá rõ. Với một chính quyền độc đảng, lệnh phát động chiến tranh với Việt nam có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Giống như Đặng tiểu Bình đã từng làm, chỉ cần « dậy cho Việt nam một bài học » là lại có thể chỉ trong vòng ba ngày, mười sư đoàn quân giải phóng nhân dân Trung hoa sẽ giàn dọc biên giới. Sau hai giờ, xe tăng từ Bằng Tường có thể tới Hà nội. Và với tình thế tứ phía bị bao vây như vậy, với một đảng cộng sản cầm quyền nếu không còn dân, một quân đội nghèo nàn lạc hậu, rệu rã vì chia rẽ và tham nhũng. Trung quốc sẽ đến từ Lào, từ Campuchia sang, từ Tây nguyên, từ biên giới phía Bắc tới, (từ Hải phòng trong các dự án đang triển khai, từ đồng bằng Bắc bộ, nếu dự án khai thác than bùn lại lọt vào tay nhà thầu Trung quốc), tàu ngầm trung quốc sẽ nổi lên trên toàn tuyến bờ biển, hải quân Trung quốc sẽ áp vào từ các hạm đội Hoàng sa, Trường sa , lực lượng thuộc cánh quân thứ năm gồm hai triệu Hoa kiều nằm vùng sẽ nổi dậy từ Sài gòn... Vận mệnh của Việt nam sẽ ra sao ?

- Trung quốc cần và thích quan hệ với các chính phủ độc tài và độc đảng, vì chỉ cần nắm quyền kiểm soát một nhóm người chóp bu của quyền lực, đủ để Trung quốc kiểm soát mọi chính sách, khai thác và chiếm đoạt mọi lợi ích. Đảng cộng sản Trung quốc cấm báo chí Việt nam đăng những tin xấu về hàng hóa Trung quốc, về việc lấn đất trong các Hiệp định cấm mốc trên bộ, về chiến tranh xâm lược 1979, về cướp đoạt và giết hại ngư dân Việt nam, và vì phải giữ « bốn tốt » và « mười sáu chữ vàng » , (tất nhiên còn vì nhiều lý do bí ẩn khác), chính phủ cộng sản Việt nam chấp hành răm rắp và vô điều kiện các mệnh lệnh đó, nhiều khi chỉ là một cú điện thoại từ Bộ ngoại giao. Sự nhân nhượng xúc phạm Quốc thể này, chính phủ Việt nam luôn bưng bít dư luận bằng hai chữ « nhạy cảm », mà chẳng ai hiểu nghĩa của hai chữ đó thật sự là gì. Nhưng Trung quốc bắt lực với các nền dân chủ. Bởi vì, khác với nền độc tài, muốn kiểm soát một quốc gia phải kiểm soát được ý chí của cả một dân tộc, mà trên Trái đất này, không có dân tộc nào « chịu » được người Trung quốc. Tiền của Trung quốc đang len vào khắp mọi nơi, và sau những đồng tiền bất chấp đạo lý ấy là những cuộc di dân ồ ạt.

- Tư tưởng Bá chủ Đại Hán hẹp hòi, ích kỷ và thâm độc, lòng tham vô đáy, mưu lược tiểu nhân, nhẫn tâm và phi đạo đức - dân tộc Trung hoa là một dân tộc duy nhất mà mọi thuộc tính đều đạt tới tột đỉnh của nó, từ trong môi trường khốc liệt của những cuộc nội chiến liên miên mấy nghìn năm. Áp lực sống còn dai dẳng, mối quan hệ thù địch với láng giềng, mỗi đe dọa sinh tử đến từ ngay những người thân... đã hun đúc nên con người Trung hoa, giải thích thứ triết lý « thù phụ người, chứ không để người phụ ta » nổi tiếng của Tào Tháo. Người Trung quốc không từ một việc gì, để đạt được mục đích. Trong lịch sử, người Trung hoa là dân tộc duy nhất trên thế giới từng đổi con cho nhau để ăn thịt. Kỹ thuật tra tấn lấy cung, chưa nước nào trên thế giới đạt tới trình độ mà Trung quốc có từ hai nghìn năm trước, tái sử dụng và hoàn thiện trong « cách mạng văn hóa ». Mao Trạch Đông úp mở: « mục đích biện minh cho hành động» còn Đặng Tiểu Bình thì nói toạc ra là: «mèo trắng hay mèo đen, miễn là bắt được chuột » Loại «thương hiệu » này không thể có khách hàng. Trong tay độc tài, một dân tộc như vậy vĩnh viễn không thể tìm được bạn.

- Không có một quốc gia nào có chính sách ngoại giao thân thiện và tin cậy với Trung quốc. Người ta chỉ « chơi » với Trung quốc vì « bắt buộc », hoặc vì một lợi ích nào đó không

thể tránh khỏi, nhưng luôn phải đề phòng và lo sợ. Sự lớn mạnh của Trung quốc độc đảng đang là sự lo ngại của cả thế giới, mà trước hết là các quốc gia trên bán đảo Đông dương, rồi đến các nước ASEAN. Không có gì cưỡng lại được với một Trung quốc mà một dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới đang nằm trong tay chỉ một nhóm ít người. Bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra, nếu quy trình ra mệnh lệnh không phụ thuộc và không do ý chí của toàn dân quyết định.

- « Mọi thương vụ với Trung quốc đều có tham nhũng và lừa gạt »- báo « Les Afriques » đã viết như vậy- Tất cả các dự án gọi thầu quốc tế có Trung quốc tham dự, kết quả trúng thầu đều rơi vào tay Trung quốc. Giá đấu thầu đều rất thấp, không quốc gia nào chịu nổi, nhưng chất lượng sản phẩm, chất lượng công nghệ, chất lượng thiết bị sẽ bị bóp méo dần và giá quyết toán đều vượt nhiều lần so với dự toán ban đầu. Mọi thứ đều được tháo gỡ bằng « kỹ thuật » « hai bên cùng có lợi » , nhưng thiệt cho bên thứ ba là nhà nước, tức là thiệt cho dân.

- Không có gì có lợi cho Việt nam trong quan hệ với một láng giềng như Trung quốc. Tài nguyên sẽ mất dần, thâm hụt ngoại thương không có lối thoát và không bao giờ giảm, nợ quốc gia sẽ không ngừng tăng và không phương cứu chữa, thị phần quốc tế của Việt Nam sẽ luôn mất dần vì không chịu nổi kiểu cạnh tranh (hy sinh môi trường và bảo hiểm xã hội) của Trung quốc. Việt nam sẽ là mảnh đất tiêu thụ hàng giả, hàng độc hại bị trả lại từ các thị trường khác và ò ạt trốn thuế qua biên giới Trung Việt. Việt nam sẽ trở thành bãi rác các sản phẩm công nghệ lỗi thời, lạc hậu được thải ra từ nền kinh tế Trung quốc. Thâm hiểm của Trung quốc cộng với kiến thức nông cạn nhưng thừa tham lam của quan chức Việt nam sẽ là gì ?

2- Việt Nam không thể chống lại Trung quốc bằng chế độ độc đảng.

Nếu chỉ là một nhóm người độc lập, cách ly với dân tộc, không đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân, không được nhân dân thừa nhận và hậu thuẫn, bộ chính trị đảng cộng sản Việt nam không có cách gì cưỡng lại áp lực và thủ đoạn thâm độc từ Trung quốc. Phải biến sức mạnh của chính quyền thành sức mạnh toàn dân, phải hòa tan đảng vào dân, hợp hiến hóa mọi cơ chế của quyền lực, đó là con đường duy nhất đảng cộng sản phải làm bây giờ, nếu đảng thật sự muốn cứu nước chống lại âm mưu xâm lược của Trung quốc. Tại sao lại đàn áp, ngăn cản biểu tình của sinh viên trước sứ quán Trung quốc chống lại âm mưu chiếm đoạt Hoàng sa và Trường sa ? Tại sao lại công bố « tàu lạ » cướp đoạt tàu thuyền, bắt bớ ngư dân ? Tại sao lại bắt bỏ tù người đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia và cuộc sống của ngư dân như Phạm Thanh Nghiêm?. Tại sao lại phải « nhân nhượng » nhường đất của Tổ quốc để « giữ quan hệ tốt đẹp(hay nô lệ)giữa hai nước » ? Nếu đảng cộng sản không đủ can đảm, sao không mượn cố dân mà « thoái thác » ? Nếu là do dân, thì Trung quốc sẽ làm gì ? Ai trong số ủy viên bộ chính trị sẽ mất ghế và không an toàn tính mạng ? Tình báo Hoa nam có ám sát được hết 85 triệu người dân Việt nam không ? Báo chí Việt nam có phải là « bàn tay nối dài » của bộ máy truyền thông Trung quốc như báo chí nước ngoài đánh giá ? Đảng cộng sản Việt nam không được phép nói khác giọng về những gì liên quan tới Trung quốc ?

3- Bỏ suy nghĩ về một « diễn biến hòa bình » nhằm lật đổ chính phủ.

Ai, nước nào có âm mưu tiến hành diễn biến đó ? Có phải người đưa ra cáo buộc này muốn ám chỉ nước Mỹ ? Thật lố bịch. Nước Mỹ hiện đang có quá nhiều chuyện. Khủng hoảng kinh tế đang lấy đi của Mỹ hàng nghìn tỷ đôla, chiến tranh Irak, Afganistan vẫn còn rất nhiều việc đau đầu, chuyện Iran, Bắc Triều tiên, chuyện của Alqueda, chủ nghĩa khủng bố quốc tế, lá chắn tên lửa châu Âu, giải trừ hạt nhân, cải cách y tế... Một chế độ chưa bao giờ là đồng minh để gán bó trách nhiệm, một nền kinh tế chỉ bằng thu nhập của một vài doanh nghiệp Mỹ, thuyết phục sự quan tâm của Thượng viện Mỹ không dễ dàng như vậy ? Và lại, nếu Việt nam thật sự là kẻ thù của Mỹ, thì thiết nghĩ, Mỹ sẽ chẳng cần phải mất nhiều thời gian để làm «diễn biến », Irak là một thực tế - Không phải Mỹ. Và, chẳng có ai cả. Đó là sự bịa đặt của Tổng cục Hai, theo chiêu bài của Thiên triều, nhằm nhiều mục tiêu thâm độc và hèn hạ khác, và của chính Bộ chính trị, nhằm trấn áp và tiêu diệt dân chủ. Có một thứ diễn biến có thật, đó là diễn biến phân hóa và chia rẽ nội bộ đảng cộng sản, bằng thủ đoạn hối lộ, mua chuộc và đe dọa, do Trung quốc tiến hành. Thông qua các chương trình viện trợ và cố vấn kỹ thuật tình báo cho tổng cục II, Trung quốc kiểm soát mọi diễn biến tư tưởng trong nội bộ bộ chính trị, dàn dựng hồ sơ chính trị từng cán bộ lãnh đạo và tiến hành « diễn biến hòa bình » để lũng đoạn mọi đường lối chính sách của nhà nước Việt nam. Diễn biến này là cuộc xâm lược bằng « quyền lực mềm » thâm độc. Trên thế giới hiện nay, chỉ còn người cộng sản Trung quốc làm việc đó thôi. Sự lành mạnh, trong sáng của đạo đức chỉ có được trong một chế độ dân chủ, khi đạo đức đó là của toàn dân, đại diện cho tính cách một dân tộc.

4- Không thể bao biện « ổn định để phát triển »

để bắt bớ và đàn áp những ý nguyện chính đáng của người dân. Ổn định chính trị của một quốc gia cũng như mọi loại ổn định vật lý khác, là ổn định tự thân, tự nhiên và không cưỡng bức. Giống như một hòn bi treo trên miệng cốc, nó chỉ đạt được ổn định tuyệt đối khi làm đứt dây treo, rơi xuống và dừng lại trên đáy cốc, sau khi tiêu hủy hết năng lượng bằng một loạt những dao động lên và xuống. Một quả bóng căng hơi là trạng thái ổn định giả tạo, nó chỉ đạt được ổn định sau khi nổ. Nước mấp mé bờ đê là trạng thái ổn định tạm thời. Nước sẽ dâng và sẽ phá vỡ đê để đạt tới trạng thái tự do, không còn áp lực. Đó là ổn định. Chính phủ Việt nam hiện nay không có ổn định. Ổn định đang có là ổn định cưỡng bức, ổn định tạm thời. Nó đang chịu một áp lực xã hội ngày một tăng và sẽ nổ bất cứ lúc nào, để đạt tới ổn định hoàn toàn theo quy luật vật lý. Lịch sử đã chứng minh, bất kỳ chính phủ nào đối phó với nguyện vọng chính đáng của dân bằng bạo lực, bằng công cụ vũ lực, chính phủ đó đã không còn là của dân, là chính phủ đi ngược và chống lại lợi ích dân tộc, chính phủ đó sẽ sụp đổ. Phải giải tỏa các bức bối của dân không bằng bắt bớ, đàn áp và cấm đoán. Bởi làm như vậy, chỉ thiết lập được trật tự bên ngoài, chỉ tạo ra ổn định giả tạo, nguồn gốc các nguy cơ bùng nổ, mâu thuẫn đối kháng vẫn còn nguyên.

Đa nguyên chính trị tạo ra đồng thuận xã hội, tháo van, giải tỏa và triệt tiêu mâu thuẫn đối kháng – tạo ra sự ổn định tuyệt đối. Ngược lại, trấn áp các xu hướng tư tưởng và chính trị khác với đảng cộng sản bằng công cụ quyền lực là đóng van súp- páp, là biến các lực lượng khác trong xã hội thành kẻ thù đối kháng. Áp lực xã hội càng tăng, Nhà nước càng phải tăng cường bạo lực. Bức bối xã hội càng lớn, mức độ đàn áp và khủng bố càng tăng. Đó là con đường không thể tránh khỏi để trở thành một chế độ phát xít. Khủng hoảng và sự sụp đổ của chế độ là không thể tránh khỏi.

Phải thiết lập cơ chế để thỏa mãn tận gốc mọi ý chí nguyện vọng của dân chúng. Những cơ chế đó phải phải đảm bảo không một ý chí chủ quan cá nhân hay nhân danh nào phá vỡ nổi. Đó là cơ chế đảm bảo quyền dân chủ toàn vẹn của nhân dân. Thế giới đã mất hàng nghìn năm và xương máu của hàng triệu triệu người để đi đến chân lý đó. Không có thứ trí tuệ của một nhóm người hay cá nhân nào khôn ngoan hơn lịch sử. Hãy để nó tự chọn và đừng bắt ép nó phải nhận sản phẩm bệnh hoạn của chủ quan con người.

5- Cơ chế đó là Nhà nước Pháp quyền, một nhà nước căn cứ trên nguyên tắc Tam quyền phân lập.

Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp là ba cơ quan quyền lực ngang nhau và độc lập với nhau. Luật pháp được xây dựng không theo ý đồ chính trị của bất cứ nhóm người nào. Chính phủ không lập ra những chính sách chỉ để bảo vệ quyền lợi của một đảng chính trị. Và Tòa án xử bất cứ ai vi phạm pháp luật và không phải xử theo sự dàn xếp trước của một vài cá nhân, hay nhóm quyền lực nào.

- Một nhà nước mà Quốc hội là do đảng cộng sản lập ra, chủ tịch quốc hội là ủy viên bộ chính trị, thủ tướng chính phủ là ủy viên bộ chính trị và do bộ chính trị chỉ định, chủ tịch nước là vị trí « ngồi chơi xơi nước » của một ủy viên « thất sủng », Bộ quốc phòng và bộ công an phải là ủy viên trung ương... và với mỗi đảng viên thì kỷ luật cao nhất là phục tùng nghị quyết của đảng, cá nhân phục tùng chi bộ, đảng bộ cấp dưới phục tùng đảng bộ cấp trên, Trung ương phục tùng Bộ chính trị. Có cái gì trên đất nước nước này thoát ra khỏi bàn tay quyền lực của đảng cộng sản ? Tổng bí thư đảng không do dân bầu. Bộ chính trị là một cơ quan hoạt động bí mật hoàn toàn với dân (thực ra nó là một thứ ngoáo ộp, dân không biết « chúng » là ai, « chúng » làm gì, « chúng » ở đâu, nhưng « chúng » là thượng đế toàn năng và đáng sợ).

- Đảng đang biến Tổng cục II thành một công cụ siêu quyền lực nằm trong tay bộ chính trị, nhưng dưới quyền trực tiếp của một vài nhân vật, không còn chức năng phục vụ tham mưu quốc phòng, mà thành công cụ trấn áp chính trị, làm rối loạn pháp luật, phi báng danh dự và vi phạm nhân quyền. Như vậy, sao vẫn cố nhồi sọ dư luận là « chính quyền của dân, do dân và vì dân » ?

- Dân ở đâu trong hệ thống này ? Thành phần quốc hội do đảng quy định, đại biểu quốc hội do đảng giới thiệu và áp đặt cho Mặt trận. Mặt trận Tổ quốc cũng do đảng lập ra, chủ tịch mặt trận phải là ủy viên trung ương đảng và phải do bộ chính trị đề cử hoặc chấp nhận, hoạt động theo nguyên tắc phục tùng nghị quyết trung ương đảng. Chính quyền cơ sở thấp nhất, trực tiếp với dân nhất là chính quyền xã, sau bao nhiêu lần dậm dọa thí điểm bầu trực tiếp, (vẫn lại bắt chước Trung quốc) rồi cũng lại để đấy, vì « điều kiện thí điểm chưa chín muồi ». Chính quyền từ xã là của đảng, do đảng dựng lên, thì tất nhiên phải vì đảng mà « đàn áp dân »(bóp tử trong trứng các mầm mống phản đối).

- Nếu quyền lực của đảng, thể hiện ra bên ngoài bằng Quốc hội , Chính phủ, Tòa án, Quân đội và Cảnh sát, không do dân trực tiếp bầu ra, không được dân thừa nhận(bằng lá phiếu), thì đó chỉ là thứ quyền lực cưỡng bức, một thứ quyền lực tước đoạt, không hợp Hiến. Điều bốn ghi trong « hiến pháp » thừa nhận vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản, là một thứ « cả vú lấp miệng em », một thứ « cưỡng hiếp ». Không bao giờ có chuyện hiến pháp thừa nhận vai trò lãnh đạo, hay vai trò cầm quyền của bất cứ một lực lượng chính trị

nào. Vì ngay việc thừa nhận đó đã là vi Hiến, là phản hiến pháp. Vai trò của một đảng chính trị chỉ được dân chúng chấp nhận và trao quyền tổ chức nhà nước (tức là quyền lực) thông qua chương trình hành động. Chương trình tốt giúp họ giành được đủ số phiếu áp đảo để lập ra quốc hội hay chính phủ., công cụ để thực thi quyền lực cho chương trình đã hứa. Không có thứ quyền lực nào khác.

- Nguyên Tổng bí thư đảng Lê Khả Phiêu nói : « công sức của đảng cộng sản bao nhiêu năm không phải làm để cho người khác hưởng». Thì ra là thế. « Giang sơn này chiếm được, để gì chốc lát nhường cho ai» (Tôn Quyền, Tam quốc diễn nghĩa). Bao nhiêu năm « nếm mật nằm gai », bao nhiêu năm nằm hầm ở lỗ, chui lủi rừng thiêng nước độc, bây giờ đến lúc « hưởng », sao lại nhường cho ai ?! Người ta đã theo đuổi cách mạng, không phải để giành độc lập cho dân cho nước, đem lại cơm áo và tự do cho dân, mà là để được « hưởng », được « chia đất phong vương, chung hưởng phú quý »(Hán cao Tổ- Hán Sở tranh hùng). Chiếc mặt nạ mị dân đạo đức giả đã rơi « bịch » xuống đất từ chính miệng một lãnh tụ cộng sản. Bản chất của sự từ chối đa nguyên đa đảng chính là ở đây. Tổ quốc, dân tộc là chiếc bánh, không thể chia cho kẻ khác. !

- Đúng là đảng cộng sản đã phải gian khổ để hoàn thành hai cuộc cách mạng dân tộc dân chủ : Giải phóng dân tộc khỏi ách thực dân Pháp, và cách mạng Thống nhất đất nước. Nhưng đảng cộng sản không tự làm, mà trong hoàn cảnh của lịch sử, ý chí giải phóng dân tộc và nguyện vọng thống nhất đất nước, thể hiện qua các chương trình cách mạng của đảng được đông đảo nhân dân hưởng ứng, đã trao quyền tổ chức cho đảng và cung cấp nguồn lực vô địch của dân tộc cho đảng. Đảng đã tổ chức ra quân đội và cảnh sát, nhưng nếu dân không ủng hộ, nghĩa là dân không thừa nhận , dân không trao quyền, liệu đảng làm được gì với một nhóm thanh niên học hành lờ gở, nửa tầu nửa tây. Đó là thắng lợi của « ý đảng, lòng dân ».

- Nhưng khi nhiệm vụ lịch sử đã hoàn thành, đáng lẽ đảng phải trao trả Quân đội về cho dân, thiết lập một Hiến pháp dân chủ, thì đảng lại giữ lại như một vũ khí để bảo vệ quyền lợi của đảng(thực chất là quyền lợi của một số cá nhân quyền lực trong đảng), một thứ răn đe dân chúng.

Đảng đã chính trị hóa lực lượng Cảnh sát nhân dân, đáng lẽ chỉ duy trì trật tự và bảo vệ pháp luật, công bằng và công lý, thành một thứ công cụ gây nỗi uy hiếp thường trực lên đời sống sinh hoạt xã hội của công chúng, phân hóa và chia rẽ cộng đồng dân tộc, công cụ đàn áp và khủng bố chính trị nhằm bảo vệ an toàn cho đảng, dập tắt từ trứng nước những phản kháng bất lợi cho đảng. Với tư cách là một đảng chính trị, đảng cộng sản không có quyền biến công cụ bạo lực dân tộc thành công cụ quyền lực của riêng đảng. Nếu Bộ trưởng quốc phòng , bộ trưởng Công an phải là ủy viên trung ương (trước năm 1975, phải là ủy viên bộ chính trị), thì Quân đội, Công an trước hết phải chấp hành nghị quyết bộ chính trị, trước khi chấp hành lệnh của chủ tịch nước và quốc hội. Đó là loại cơ chế gì vậy ? Trong số các vị thuộc bộ chính trị, đã có ai gặp và thấy ở đâu chưa ? Tổ quốc có thể mất trong chốc lát, nếu Bộ chính trị đầu hàng xâm lược ? Đảng sẽ vô hiệu hóa quân đội bằng nghị quyết của Bộ chính trị? Vận mệnh quốc gia nằm trong tay một nhóm người, đó là điều tối kỵ trong bất kỳ hiến pháp nào.

- Vậy tại sao đảng cộng sản không tiến hành phi chính trị hóa hai công cụ bạo lực này của dân tộc ? Cán bộ Quân đội và Công an có thể là đảng viên cộng sản, nhưng người cao nhất phải là người không đảng phái. Hay bây giờ, quyền lợi của đảng đã trở nên đối kháng với quyền lợi của đất nước và dân tộc ? Vì an toàn của mình, đảng sẵn sàng thỏa hiệp với Trung quốc , bất chấp lợi ích quốc gia ?

- Nên nhớ rằng, với một Quốc hội không phải của dân, với một chính phủ không do dân bầu ra, thì toàn bộ hệ thống luật pháp chỉ là công cụ tước đoạt, mọi Hiệp định nhân danh dân tộc sẽ không có giá trị hợp hiến và không được thừa nhận, đó chỉ là những Hiệp định ký giữa đảng cộng sản với nước ngoài, không phải của nhân dân Việt nam (các Hiệp định liên quan lãnh hải , lãnh địa, đất đai, khoáng sản, vay tiền quốc tế v.v..). Ai trao quyền, đảng đại diện cho ai, khi ngay chính quyền xã cũng do đảng đặt ra , Tổng thống không ai bầu, Quốc hội toàn đảng viên?. Các Hiệp định đó ngay lập tức sẽ bị hủy bỏ, dân tộc Việt nam không chịu trách nhiệm bất cứ Hiệp định quốc tế nào, trong giai đoạn đảng cộng sản cầm quyền, từ sau năm 1975, nếu những Hiệp ước đó không nhanh chóng hợp hiến hóa. Tòa án xử theo lệnh đảng không đại diện cho công lý và pháp luật, là không hợp pháp, nhất là các vụ án chính trị, sẽ không có giá trị. Những chánh án xử phi lý, chống lại tự do dân chủ, chống lại tiến bộ, sẽ phải chịu trách nhiệm trước lịch sử dân tộc.

6- Phải được xử như tội bán nước những lãnh đạo địa phương nhượng quyền sử dụng đất cho Trung quốc, dù cho Đài loan hay Hồng Kông, (cũng là Trung quốc).

7- Để chính quyền Trung quốc sang viếng « liệt sĩ » có công giết dân Việt nam trong cuộc xâm lược 1979 và quay phim « Lý Công Uẩn đường tới Thăng Long » tại Hoành Đỉnh, Triết Giang Trung quốc, dùng người Trung quốc đóng giả dân Việt nam là những việc làm nhục quốc thể, và xúc phạm lịch sử. Bộ phim này sẽ bị tẩy chay, những kẻ chủ trương sẽ phải chịu trách nhiệm.

8- Chính phủ có sức mạnh nhờ thông hiểu được hết nguyện vọng của công chúng. Ổn định của xã hội là nhờ tháo gỡ mọi bức bối hình thành trong dân. Công cụ phản ánh nguyện vọng của công chúng, cầu nối giữa chính phủ và công chúng là báo chí. Biểu hiện của tự do có thật là sự tồn tại của báo chí độc lập, tức là báo chí tư. Một chỉ số của ổn định chính trị chính là số lượng của báo chí độc lập, vì đây chính là những van xả áp, tháo gỡ những bức bối hình thành trong xã hội, giúp chính phủ điều chỉnh những chính sách của mình, giúp xã hội gắn liền trách nhiệm với nhà nước trước những vấn đề phức tạp. Những kẻ chủ trương bưng bít sự thật, ngăn cấm thông tin, cấm đoán tự do tư tưởng, ngăn cấm internet, đàn áp dư luận... là những kẻ phá hoại, chống lại tiến bộ của văn minh nhân loại, là kẻ tạo khoảng cách và đối đầu giữa nhà nước và công chúng, chính là kẻ gây ra mầm mống bất ổn định của xã hội. Những kẻ đó phải được loại ra khỏi hàng ngũ của đảng. Tô Huy Rứa là một người như vậy, một người có lối nghĩ lạc hậu, một thứ tư tưởng bệnh hoạn và cơ hội. Không thể nhắm mắt theo Trung quốc tìm kiếm mô hình cho Việt nam. Không có mô hình nào ngoài những gì mà lịch sử chấp nhận thông qua chọn lọc tự thân và tự nhiên. Mọi thứ tưởng tượng ra từ những đầu óc thiếu kiến thức khoa học và thiếu trải nghiệm thực tế đều bệnh hoạn. Những người này chưa từng chứng kiến sự tồn tại tự thân và phát triển tự nhiên của nền dân chủ tư sản, sự điều chỉnh và hoàn thiện liên tục của nó sau gần 300 năm. Và chính họ cũng chẳng biết chủ nghĩa xã hội có hình thù như thế nào. Một sản phẩm tưởng tượng của Marx rồi Lê nin.. Chủ nghĩa cộng sản hủy diệt cá thể, đi ngược lại quy luật phát

triển tự thân và tự nhiên, không thể tồn tại. Tại sao lại ép buộc một dân tộc đi theo một cái gì đó mà không một ai biết là cái gì ? Nếu xã hội chủ nghĩa là có thật, hợp với quy luật phát triển tự thân và tự nhiên, thì hãy để nó tự đến khi đủ điều kiện, chẳng cần phải có sự có mặt và can thiệp của đảng cộng sản, càng không cần những kẻ « cố đấm » như Nguyễn Khoa Điềm và Tô Huy Rứa.

9- Không có « kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa ».

Quy luật « thị trường » có nghĩa là quy luật « lợi nhuận », mà lợi nhuận thì chuyển động hỗn loạn và vô hướng. Định hướng xã hội chủ nghĩa là cách gọi che đậy một ý định hủy diệt kết quả phát triển của thị trường vào một lúc chủ quan nào đó của đảng cộng sản. Định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay, bao biện cho chính sách bành trướng năng lực của các tập đoàn Quốc doanh, nhằm tiến tới độc quyền thị trường và tiêu diệt kinh tế tư nhân. (Đảng sẽ « ăn » gì, nếu mọi thứ đều có chủ sở hữu riêng ?) Đến một lúc nào đó, thích hợp với lợi ích của đảng, đảng sẽ tuyên bố : « giai đoạn tích lũy ban đầu của xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành » để kết liễu số phận của các thành phần kinh tế khác, bằng một cuộc tổng « Quốc hữu hóa », tước đoạt toàn bộ tài sản tư nhân vào tay « nhà nước » (cộng sản). Mặc dù ngay Bộ chính trị cũng không biết thời điểm đó xác định như thế nào. Không ai trong bộ chính trị biết được « giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội » là cái gì và như thế nào. Đây chỉ là một âm mưu chống lại tiến bộ của lịch sử dân tộc, do lo sợ mất quyền lũng đoạn nhà nước của đảng cộng sản.

- Trong khi, nhờ tự do kinh tế, nhờ thu hút tiền của và sức lực của mọi nguồn lực để tăng trưởng, chỗ dựa duy nhất của sự ổn định tạm thời hiện tại, đảng cộng sản lại lo sợ sự lớn mạnh về tiềm lực của khu vực tư nhân, lo sợ sự trưởng thành chính trị và quy mô chiếm chỗ của thành phần tư nhân trong cơ cấu xã hội, sự hình thành và phát triển cả về mức sống, số lượng lẫn nhu cầu tự do chính trị của tầng lớp trung lưu, sẽ đào mồ chôn chủ nghĩa ổn định độc đảng của đảng cộng sản, xu hướng không thể tránh khỏi.

- Những gì xuất hiện, tồn tại và phát triển tự thân và tự nhiên, thì không có gì ngăn cản nổi. Thành phần tư nhân trong quốc hội sẽ tăng. Tỷ trọng kinh tế tư nhân trong thu nhập quốc dân sẽ tăng. Tỷ trọng đóng thuế của khu vực tư nhân cho ngân sách sẽ tăng. Nghĩa vụ sẽ gắn với quyền lợi. Đó sẽ là đối trọng và phản áp của chính sách « định hướng xã hội chủ nghĩa ». Đừng hy vọng chính đảng cộng sản sẽ là người tuyên bố kết thúc « thời kỳ quá độ » lên chủ nghĩa xã hội. Thứ nhất, không có thời điểm đó, vì lịch sử phát triển là một quá trình liên tục. Thứ hai, chắc chắn đảng cộng sản không thể tồn tại với tư cách độc đảng cầm quyền lâu hơn nữa. Trung quốc đã không nhắc đến xã hội chủ nghĩa trong văn kiện đảng cộng sản. Đảng cộng sản Trung quốc từ lâu đã không còn là « đội quân tiên phong của giai cấp công nhân » mà là « những lực lượng tiên tiến trong xã hội ». Trong giai đoạn đầu của cải cách kinh tế, những lực lượng « tiên tiến » đó bao gồm chủ yếu các nhà tỷ phú tham nhũng và những kẻ lậu thuế.

10- Cả về lý luận lẫn thực tiễn, không hề có cái gì gọi là chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa xã hội, hay chủ nghĩa cộng sản. Những cách gọi đó là sản phẩm nhân tạo và cách phân chia lịch sử xã hội loài người thành từng giai đoạn như Marx làm là cực đoan. Từ lúc khai sinh, dòng chảy loài người vẫn nguyên như vậy, lưu lượng ngày càng lớn hơn, vận tốc dòng chảy ngày càng cao hơn, nhưng không thay đổi về bản chất. Bản chất của cuộc sống, sợ chỉ xuyên suốt mọi hình thức xã hội loài người là tìm kiếm mưu sinh. Đó là quy luật tồn

tại của tự nhiên, của mọi loài vật và không chỉ riêng con người. Đó là lịch sử cuộc truy tìm không ngừng, không nghỉ những cái «nhiều hơn», «tốt hơn», từ khi còn là vượn cho đến ngày hôm nay, và như vậy cho đến mãi về sau, vô tận. Mỗi một ngày phải săn được nhiều thú vật hơn với ít người và ít công sức hơn. Trên mỗi thước đất phải tạo ra được nhiều lúa, nhiều ngô hơn. Với mỗi đồng vốn, phải làm ra lợi nhuận mỗi ngày một cao hơn. Không có chủ nghĩa nào hết. Loài người không phải phát triển vì một lý tưởng nhồi sọ nào cả. Không có lúc nào là lúc loài người chuyển từ chỗ này sang chỗ khác trong trục thời gian. Ở mọi thời kỳ, mọi giai đoạn, mà người ta cố tình phân chia thành chủ nghĩa này nọ, con người vẫn chỉ làm một việc là tìm cách kiếm được nhiều hơn, tốt hơn, để sống tốt hơn và chắc chắn hơn.

- Xã hội loài người phát triển tự nhiên theo hướng hoàn thiện năng lực cá thể. Công xã nguyên thủy là nhu cầu tự nhiên khi năng lực cá thể (công cụ, sức cơ bắp) không đủ để tự tồn tại riêng rẽ. Người ta chỉ cần đến tập thể, khi tiền vốn của mỗi cá thể còn không đủ. Xã hội càng phát triển, năng lực cá thể càng hoàn thiện và nhu cầu độc lập càng lớn. Con cái càng ngày càng sống tách khỏi cha mẹ. Các căn hộ « tứ đại đồng đường » sẽ biến mất. Sự hoàn thiện cá thể là mục đích của phát triển.

Bao giờ cũng vậy, và mãi mãi như vậy, là cuộc vật lộn, truy tìm năng suất, nghĩa là làm ra nhiều nhất với chi phí ít nhất hay lợi nhuận cao nhất với đồng vốn ít nhất. Và ai cũng biết, năng suất hay hiệu quả tỷ lệ nghịch với quy mô sở hữu. Năng suất thấp nhất thời công xã nguyên thủy. Kinh tế quốc doanh có hiệu quả thấp nhất trong năm thành phần kinh tế. Nếu tất cả đều là sở hữu tập thể hay sở hữu nhà nước, thì năng suất, hay hiệu quả, hay lợi nhuận sẽ biến mất. Kinh tế xã hội chủ nghĩa tập trung đã đưa xã hội Việt nam mấp mé bờ phá sản những năm 1980 là bằng chứng còn chưa nguội. Chính vì vậy mà chủ nghĩa xã hội, với chính sách Quốc hữu hóa toàn bộ tài sản xã hội, biến tất cả thành sở hữu nhà nước, triệt tiêu mọi hình thức sở hữu khác, là tiêu diệt năng suất và lợi nhuận, lợi ngược dòng quy luật.

Chủ nghĩa cộng sản không thể tồn tại với những lý do có tính quy luật sau:

- Theo quy tắc năng suất tỷ lệ nghịch với quy mô sở hữu, « tất cả là của chung » sẽ tiêu diệt năng suất, không thể có một năng suất đủ để « làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu ».

- Xã hội phát triển theo nguyên tắc hoàn thiện và tối đa hóa năng lực cá thể, giảm tới triệt tiêu sự phụ thuộc giữa các cá thể với nhau. Cộng sản là một ảo tưởng trái quy luật.

- Nhu cầu của con người phát triển song song và vô tận, với tư cách thỏa mãn tuyệt đối nhu cầu con người, chủ nghĩa cộng sản chỉ có ở vô tận, nghĩa là không bao giờ đạt tới. Loài người sẽ ở mãi « trong giai đoạn quá độ ». ? !!!

Cho nên, định hướng xã hội chủ nghĩa chính là phanh hãm tiêu diệt tăng trưởng. Ai cũng biết điều đó. Đảng cộng sản cũng biết rõ điều đó. Bản thân Tô Huy Rứa không thể không biết quy luật đơn giản đó. Nhưng tại sao đảng cộng sản vẫn cố tình nhồi sọ hết thế trẻ này tới thế hệ trẻ khác, với cái mớ lý luận bẽ tắc, luẩn quẩn, mâu thuẫn và lủng củng ấy ?. Nếu bộ chính trị tự lừa dối, thiệt hại xã hội là trực tiếp, nhưng cố tình nhồi sọ và đầu độc lứa trẻ, là tội ác gây cho cả thế hệ, thiệt hại cho dân tộc về lâu về dài.

- Hãy giải tán viện triết học Mác-Lê. Không thể cứ lãng phí tiền của của nhân dân cho những việc vô bổ, mà chính các lãnh đạo cộng sản cũng thừa biết. Thế giới đã có đủ những công trình uyên bác, dày công và tốn kém. Chỉ cần bỏ sức học và hiểu được là đủ. Trong những người cộng sản, không có ai thông thái hơn đâu. Đừng ảo tưởng « phát kiến » ra cái gì thế giới chưa từng có cho riêng Việt nam. Và tại sao lại gọi là «đổi mới », khi nền kinh tế tập trung xã hội chủ nghĩa cũng do chính đảng cộng sản chủ trương ? phải gọi là « sửa sai » hay «quay lại », và phải chịu trách nhiệm về sự mất mát mà đảng gây ra cho dân tộc. Việt nam đang « quay lại » và cái đũa « định hướng xã hội chủ nghĩa » rồi cũng sẽ biến mất. Nhưng nếu đã biết sớm muộn chúng cũng sẽ biến mất, thì để chúng « biến » sớm chừng nào, bớt thiệt hại sớm cho dân chừng ấy.

- Hồ Chí Minh là người từng sống, từng quan sát tận mắt các nền dân chủ tư sản. Chính vì vậy mà Người đã trích Tuyên ngôn độc lập của nước Mỹ để mở đầu cho tuyên ngôn độc lập 1945, và chính Hồ Chí Minh thai nghén hình thành một nền dân chủ cho Việt nam, nếu sau đó ông không bị áp lực của số đông các nhà cộng sản non trẻ, không có kiến thức, cả lý thuyết lẫn thực tiễn, nhưng đầy tham vọng và thừa lãng mạn. Trong những người lãnh đạo đảng cộng sản hiện nay, có bao nhiêu người thực sự tiếp xúc trực tiếp với một nền dân chủ kiểu mẫu có thật đang tồn tại. Và có bao nhiêu người thực sự đọc hết và hiểu hết toàn tập bộ «Tư bản » của Karl Marx ?

11- Không có nền dân chủ có đặc điểm dân tộc. Đó là sự nguy hiểm trá trở. Dân chủ cơ bản là đảm bảo quyền kiểm soát của dân chúng đối với mọi cơ quan quyền lực do dân bầu, nhằm đảm bảo tính minh bạch và sự trong sáng của chính phủ. Đó là quyền dân chủ phổ quát của mọi dân tộc và mọi nền văn minh. Người dân Việt nam, cũng như mọi dân tộc đang bị chính phủ độc tài tước đoạt, trên hết và trước mọi thứ khác, chỉ yêu cầu quyền dân chủ cơ bản đó- quyền được định đoạt lực lượng chính trị cầm quyền và quyền kiểm soát hoạt động của chính phủ của lực lượng chính trị đó. Hãy làm như mọi người. Đừng một mình một kiểu. Đừng đi một mình một lối. Hành động khác với số đông bình thường chỉ có thể là người điên, hoặc ít nhất là người bị bệnh. Đảng cộng sản không thông thái hơn ai (già mà có ai đó trong bộ chính trị có được giải Nobel gì đó !), để phê phán lịch sử thế giới. Đảng cộng sản không biết được nỗi xấu hổ với bạn bè, khi phải bị gọi là dân của một trong Bốn nền độc tài còn sót lại trên mặt Địa cầu. Người ta gọi chúng là «những quái vật ». Hãy trả lại cho dân tộc Việt sự bình đẳng với các dân tộc khác. Một dân tộc nhỏ, càng cần sự giải phóng trí tuệ để sáng tạo.

12- Không có thứ nhân quyền nào gọi là nhân quyền kiểu Việt nam. Quyền cơ bản của con người là quyền sở hữu tối cao và duy nhất những cái của riêng mình, trong đó có quyền tự do đi lại, tự do cư trú, tự do tìm việc làm và kiếm kế sinh nhai, tự do tư tưởng và tự do bộc lộ tư tưởng, tự do nói và tự do nghe..Tại sao đảng lại dùng Hộ khẩu để cấm đoán và giám sát mọi hành vi của công dân ? Trong lịch sử nhân loại, có chính sách nào man rợ, tàn bạo và thâm độc hơn chính sách hộ khẩu nổi tiếng của Trung quốc, do Thương Ưởng áp dụng từ thời Tần Thủy Hoàng và hoàn thiện thời Mao Trạch Đông. Bảo bối này, giúp « người cầm lái » làm « Đại công xã nhân dân », làm « chiến dịch chim sẻ », « đại nhảy vọt » và « cách mạng

văn hóa », quan thầy đã ban cho cộng sản Việt nam thứ vũ khí thâm độc đó, để nô dịch dân chúng Việt nam.

Bản chất của chính sách Hộ khẩu là mối quan hệ có tính đối đầu giữa nhà nước và dân chúng, giữa quyền lực tuyệt đối của bộ máy cai trị và số đông người dân bị trị. Trong chính sách này, dân là đối tượng và mục đích cai trị của nhà nước và nhà nước tạo ra tập quán phục tùng vô điều kiện đối với mọi công cụ của quyền lực cưỡng chế. Tìm ở đâu ra mối quan hệ «nhà nước là của dân, do dân và vì dân » trong chính sách hộ khẩu này ?

Không có hộ khẩu, không xin được việc làm, không được chữa bệnh, không xin được cho con cái đi học, không được có chỗ ở, không mua được đất, không xin được giấy phép làm nhà, đi đâu phải trình báo, có ai đến nhà, phải khai báo..nghĩa là anh không sống, hoặc không tồn tại, hoặc chỉ là một người nhập cư trái phép ngay trên mảnh đất mà anh ra đời, tổ tiên và ông cha anh sinh sống. Anh bị phân biệt đối xử, anh bị tước hết quyền công dân, anh chỉ là một thứ vật nuôi trong tay chính quyền. Hãy di chuyển từ địa phương địa phương này sang địa phương khác, anh sẽ thấy hết nhân quyền Việt nam là gì, và thế nào là tự do cư trú theo kiểu Việt nam. Và kết hợp với một vị công an khu vực, mỗi vị giám sát vài nhà, một tuần hỏi thăm vài lần, thì coi như anh không ở trong tù mà giống như con chuột nuôi trong lồng. Không có gì vi phạm nhân quyền hơn chính sách hộ khẩu mà Cộng sản Việt nam, cộng sản Trung quốc sử dụng để bảo vệ chế độ độc đảng. Đây là « nhân quyền của riêng Việt nam » và là « công việc nội bộ » của Việt nam ? Còn chuyện an ninh chìm chui vào hộp thư điện tử của dân, nghe trộm điện thoại và đọc trộm tin nhắn của dân...không phải là vi phạm pháp luật nhân quyền mà là để chứng minh rằng chính quyền có thể « muốn làm gì cũng được ».

13- Chính sách trung tâm của chính phủ Việt nam hiện nay là lánh xa Trung quốc, phải kiên quyết chống lại âm mưu xâm lược của chính quyền Trung quốc. Muốn làm được điều đó phải dựa vào dân. Muốn dựa vào dân, đảng cộng sản phải trả lại cho dân quyền dân chủ cơ bản. Trung quốc có thể sai khiến và uy hiếp được một số ít người trong bộ chính trị , nhưng không thể «đầu độc» cả 85 triệu người Việt nam. Chỉ có Dân chủ mới thắng được lòng tham vô đáy của một nhóm độc tài. Phải dứt khoát thái độ trong lựa chọn đồng minh. Chính sách lập lờ « đi xiếc trên dây » đã bộc lộ bất khả thi từ lâu. Nga và Ấn độ có thể là những người bạn, người đồng minh quá tốt, nhưng không thể đối đầu với Trung quốc. Hồ Chí Minh đã nói : «chúng ta muốn hòa bình, chúng ta đã nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, kẻ địch càng lấn tới », điều này hoàn đúng với chính sách nhịn nhục lùi dần của đảng cộng sản hiện nay. Một chính sách công khai đồng minh với Mỹ là chính sách cân bằng có hiệu quả nhất cho tình hình hiện nay. Đảng cộng sản cũng thừa biết như vậy, nhưng nội bộ còn có những kẻ cơ hội, sức mạnh đang nằm trong tay quý, phản bội tổ quốc. Phải giải tán Tổng cục II ngay lập tức, phải cách chức và sa thải ngay Nguyễn Chí Vịnh. Phải hủy bỏ điều 4 Hiến pháp, Phải phi chính trị hóa Quân đội và Công an. Phải tổ chức lại ngay hệ thống Tòa án, cách chức và phế thải các chánh án xử đàn áp dân chủ . Phải cách chức Tô Huy Rứa. Phải xử án các địa phương nhượng đất cho Trung quốc. Phải đảm bảo tự do báo chí. Phải ban hành luật pháp bảo vệ báo chí độc lập và phản biện xã hội. Phải tổ chức bầu cử tự do, bỏ phiếu kín và trực tiếp. Trưng cầu dân ý là biện pháp tốt nhất để loại bỏ thế lực phản động trong đảng. Có dân sẽ có tất cả. Được dân hậu thuẫn sẽ trở thành vô địch. Lịch sử cũng chứng minh rằng, dân tộc Việt nam là một dân tộc kiên cường và bất khuất. Mỗi lần, khi Tổ quốc lâm nguy đều xuất hiện những tài năng xuất chúng, những anh hùng

không tiếc thân vì nước. Trong những người cộng sản, chắc chắn cũng sẽ có những người như vậy. Ai có công và ai có tội, công đến đâu và tội đến đâu, lịch sử công minh và sẽ không bao giờ bỏ sót. Bảo vệ lãnh thổ, chống lại Trung quốc và giải phóng cho dân là con đường dẫn đến «Thiên hạ ».

14- Không có gì quý hơn độc lập tự do. Không thể có thân thiện và bình đẳng, nếu chỉ cầu cạnh, xin xỏ và vay nợ. Nhất là với một thái độ luôn luôn trích thượng, ngạo mạn, một lối tư duy « thiên triều », thì chỉ có sức mạnh toàn diện, một nền kinh tế độc lập mới tìm được sự tôn trọng và quan hệ bình đẳng. Một nước nhỏ, nghèo tài nguyên như Việt nam, không thể theo đuổi chính sách « dàn hàng ngang », cái gì thiên hạ có, mình cũng có, cái gì thiên hạ làm, mình cũng làm. Với hơn 250 triệu lao động nông thôn đói khổ đang chầu chực kiếm việc trên ngoại vi các thành phố công nghiệp và với một chính sách « chiếm thế thượng phong » bằng mọi giá, Việt nam không thể chạy đua với Trung quốc. Hãy mua lại của Trung quốc mọi thứ cần, và không cần sản xuất. Hãy khôn khéo biến Trung quốc thành công xưởng làm thuê. Trung quốc làm nghìn thứ, Việt nam chỉ nên làm một thứ. Nhưng cái Việt nam làm, thế giới và Trung quốc không thể làm tốt hơn và rẻ hơn. Ấn độ bây giờ mới sản xuất ô tô, nhưng với giá thành mà mọi nền kinh tế trên Địa cầu không thể làm được. Thứ sản phẩm đó sẽ đem lại thương hiệu quốc gia, đem lại độc lập và sự tôn trọng của nhân loại. Nhật bản, Nam hàn , Hà lan, Thụy điển, Thụy sĩ, Luxembourg, Singapore...độc lập và bình đẳng với mọi thứ «nước lớn »là như vậy, mỗi nước chỉ có một vài thứ, nhưng là thứ mà không nước nào có.

«Mềm nắn, rắn buông ». Người Việt nam không sợ, vì vậy, đảng cộng sản không được phép run sợ.

15- Đồng minh với Mỹ là chính sách bảo vệ độc lập dân tộc. Còn một Trung quốc độc đảng, thế giới không thể tránh được cuộc chạy đua quyền lực bá chủ và chiếm đoạt lợi ích. Trong cuộc chạy đua này, các nước nhỏ, và trước hết là các nước giáp biên phía Nam là mục tiêu chính sách « Quyền lực mềm » của Trung quốc. Bằng viện trợ kinh tế, bằng tăng cường đầu tư trực tiếp kèm theo cuộc di dân ồ ạt, Trung quốc âm thầm thực hiện tham vọng bành trướng và trung quốc hóa.Trung quốc đã kiểm soát Mianmar, trở thành nhà nước bảo hộ của Campuchia, biến Thái lan thành đồng minh và lấn át nhà nước Lào. Để kiểm soát toàn bộ tuyến giao thông biển từ Ấn độ dương tới eo biển Malacca, Trung quốc thèm khát sáp nhập Mianmar, Lào, Campuchia và Việt nam vào lãnh thổ Trung quốc, như đã từng làm với Tây Tạng và Tân cương. Việt nam là trở ngại duy nhất cho ý đồ đó. Đã có một kịch bản chiến tranh 35 ngày dành cho Việt nam của một tác giả « vô danh » nhưng chính quyền « sơ suất » xuất bản. !

- Việt nam không có con đường nào khác, hoặc chính thức và công khai nhận sự bảo hộ về quân sự của Mỹ, hoặc chấp nhận thành một tỉnh của Trung quốc, tiêu tiền Trung quốc, nói tiếng Trung hoa, xóa tên Việt nam trên bản đồ thế giới. Phong trào « không liên kết » đã tự tan vỡ, vì trái quy luật. Bản thân những người « không liên kết » đã là một liên kết, nhưng lại là một liên kết của những nước thường là nghèo và yếu nhất. « Làm bạn với tất cả », nhưng có những kẻ không bao giờ chấp nhận coi ta như bạn. Sói có bao giờ là bạn cừu, dù cho cừu năn nỉ cầu xin. Cũng có người không chấp nhận ta là bạn chỉ vì ta đồng thời là bạn của những kẻ không phải là bạn. Trong mọi loại quan hệ, không thể thủ lợi một

phía. Đối với những người không thật tâm, chỉ có lời lẽ lịch sự và những cái bắt tay hờ hững. Loại chính sách « làm bạn với tất cả » này biến tất cả thành « không ai là bạn ».

- Lịch sử đã cho thấy, nếu không có Mỹ, Nhật bản đã bị chủ nghĩa phục thù Đại Hán nuốt chửng từ lâu. Không có Mỹ, Nam hàn đã bị Bắc Triều tiên và Trung quốc xóa sổ. Không có Mỹ, Đài loan đã nhập trở lại Trung quốc từ thời Mao trạch Đông. Và nếu không có Mỹ, biển Đông đã thành biển Trung hoa từ lâu rồi. Không một nước nào, dù nhỏ, bị mất nước, mất độc lập, mất văn hóa riêng chỉ vì là đồng minh của Mỹ. Ngược lại, đồng minh với Mỹ đồng nghĩa với văn minh dân chủ và phồn thịnh.

- Không một ai vào lúc này đảm bảo cân bằng và an ninh cho biển Đông ngoài Mỹ. Đường ranh giới «lưỡi bò» sẽ âm thầm và mặc nhiên được thừa nhận. Liên kết giữa Việt nam, Malaisie, Indonesie và Philippine là một liên kết khó khăn, trong khi trong khối ASEAN, Thái lan, Mianmar và Campuchia sẽ nói ngày càng giống giọng Trung quốc.

16- Phải dời thủ đô về Đà Nẵng (hay Đà Lạt ?). Xét về phong thủy, Đà Nẵng hội nhiều điều kiện cho chức năng thủ đô hơn là Hà nội. Với hai đầu đối trọng cân bằng là Hà nội và thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng dễ dàng là đầu não điều chỉnh hiệu quả và tiết kiệm hơn nhiều so với một Hà nội cách biệt và quan cách. Đà Nẵng thể hiện một quốc gia mà chiến lược chủ yếu là kinh tế biển. Đà Nẵng dễ dàng được che chắn bởi đèo Hải vân, « mái nhà » Tây nguyên và căn cứ Hải quân Cam Ranh. Trọng tâm kinh tế sẽ di chuyển xuống phía nam cùng với tăng trưởng của thành phố Hồ chí Minh và cộng đồng chung ASEAN. Lửa nóng sẽ đến từ Vân nam, trong ý định trở thành thủ phủ của một « Trung quốc–Đông nam Á ».

Những kiến nghị trên đây có thể được trình bày một cách lộn xộn và thô thiển, một mặt do trình độ hạn chế, nhưng một mặt, tôi không ngại khi nói thẳng và nói thật với lãnh đạo của Đảng. Đảng vẫn thường xuyên khuyến khích dân chúng nói thật với đảng. Sử dụng kỹ thuật ngôn từ có thể làm méo mó sự thật, trong khi những tiếng vo ve, xun xoe, nịnh bợ đã có quá thừa xung quanh Lãnh đạo đảng. Sự ngăn cản, bưng bít, che chắn, bao bọc, sàng lọc thông tin do Ban Tư tưởng và văn hóa Trung ương kết hợp với Bộ truyền thông dàn dựng đã cách ly đảng với sự thật cuộc sống, cách ly Bộ chính trị với quần chúng nhân dân. Trong lịch sử, những phần tử này là nguyên nhân sụp đổ của mọi chính quyền.

Không có loại chính kiến nào có thể lật đổ chính phủ. Chính kiến khác nhau chỉ tạo nên môi trường cạnh tranh cho lĩnh vực chính trị. Nếu cạnh tranh trên thị trường kinh tế tạo ra sản phẩm rẻ nhất và tốt nhất, thì cạnh tranh chính trị tạo ra những chương trình xã hội trong sáng và hiệu quả nhất. Cả hai thứ cạnh tranh đều hợp với quy luật tự nhiên là tối ưu hóa nguồn lực tới một hiệu suất cao nhất, một lợi nhuận cao nhất và dân chúng là người duy nhất hưởng lợi. Như vậy, chính kiến đối lập, có thể chỉ hạ bệ uy tín của đảng, chứ không thể « lật đổ ». Không ai lật đổ được tư tưởng. Tư Tưởng hủ bại tự nó sẽ chết. Và bởi vì chủ nghĩa cộng sản mà đảng theo đuổi chỉ là một xu hướng chính trị, một loại tư tưởng, hoặc gần một giáo phái, sức chinh phục của nó phụ thuộc vào tính chính đáng và chương trình hành động trong sáng và hiệu quả của nó. Uy tín của nó cho nó quyền được thiết lập chính phủ, và chỉ duy có chính phủ, cơ quan hành pháp, tức là chỉ có quyền duy nhất là thực hành pháp luật của cơ quan độc lập với nó và cao hơn nó là Quốc hội. Đảng cộng sản, với tư cách là một khuynh hướng tư tưởng, bình đẳng với mọi khuynh hướng tư tưởng khác, không thể nhân

đang Hiến pháp để trấn áp các xu hướng tư tưởng chính trị khác. Đó là hành vi vi phạm pháp luật.

Tổng bí thư Nông Đức Mạnh kêu gọi đảng viên và quần chúng tích cực tham gia đóng góp xây dựng các văn kiện quan trọng của Đại hội XI sắp tới. Đây là việc làm đã trở thành tập quán mỗi kỳ đại hội. Đại hội X có rất nhiều ý kiến của nhiều tầng lớp quần chúng, thể hiện ý thức chính trị cao dần, một tinh thần yêu nước và một khát vọng tiến bộ xã hội, nhưng tiếc rằng, đảng đã không tiếp thu. Mọi thứ luôn được quyết định từ trước. « Góp ý » chỉ là hình thức, mị dân và giả dối. Nhưng, xin hãy đừng làm như Mao Trạch Đông, kêu gào « Trăm hoa đua nở » chỉ để « răn ra khỏi hang », để nhận diện đối kháng và để « tảo thanh » tiêu diệt đối thủ. Người Việt nam không tàn bạo và man rợ đến mức « đổi con cho nhau để ăn thịt ». Đừng biến dân thành kẻ thù của đảng. Đó là con đường dẫn đến sụp đổ và tội ác.

Tổng bí thư cũng kêu gọi tìm kiếm những cá nhân "không quan liêu, tham nhũng, lãng phí; có năng lực trí tuệ và tổ chức thực tiễn, có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có năng lực tham gia vào việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; có đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; đoàn kết và có khả năng quy tụ sự đoàn kết, có uy tín cao trong Đảng và trong nhân dân". Đây là một ước mơ hơn là một là một chỉ thị. Trong hệ thống quyền lực tuyệt đối và độc đoán, động lực duy nhất cho sự tồn tại của đảng là đặc quyền đặc lợi. Người ta vào đảng chỉ vì đảng là chức vụ và quyền lực. Người ta tìm cách leo lên, vì càng lên cao, quyền lực và quyền lợi càng lớn. Người ta không tu dưỡng tài năng và đạo đức, mà là tìm tiền để « chạy quyền, chạy chức ». Trong hệ thống « nhà nước cánh hẩu » ấy, không thể có cán bộ giữ chức vụ mà không thuộc một « dây làm ăn » nào, và không thể ngồi cùng mâm, mà không dùng cùng một đĩa. Không thể có cán bộ cấp cao mà còn « trong sạch », ngược lại, không thể chỉ « trong sạch » mà lên được cấp cao. Nếu TƯ đảng không thừa nhận thực tế đó, mọi ý định tốt đẹp sẽ chẳng dẫn tới đâu. Bởi vì lối thoát là tìm cán bộ bên ngoài đảng, hoặc đảng viên có học vị, nhưng chưa có chức vụ, chưa nằm trong « quy hoạch ». Tiếc rằng, điều này chống lại nguyên tắc hoạt động, chống lại điều lệ đảng. Những người có đủ điều kiện như Tổng bí thư đặt ra xứng đáng là người đứng đầu Nhà nước. Hãy để cho dân trực tiếp bầu chọn ra con người đó. Tại sao chủ tịch nước là vị trí đứng đầu của một Quốc gia lại do Bộ chính trị chỉ định, và chỉ là nhân vật đứng sau Tổng bí thư, sau Thủ tướng, sau chủ tịch Quốc hội trong hệ thống quyền lực của đảng, là chiếc ghế « ngồi chơi xơi nước » giành cho một ủy viên bộ chính trị « thất sủng ». Nếu Tổng bí thư có đủ tài năng, đủ uy tín trong đảng, sao không để dân trực tiếp xác nhận tài năng và uy tín đó bằng lá phiếu bầu trực tiếp ? Tại sao không nhất thể hóa đảng và nhà nước, như nguyên chủ tịch quốc hội Nguyễn Văn An đề xuất, mà cứ để hệ thống đảng tồn tại như một chính phủ song song. Tiền thuế của dân cùng một lúc phải trả lương cho cả hai chính phủ ? Đảng cộng sản - một hệ thống không sản xuất- đang sống bằng gì ? bằng đảng phí của chưa đầy hai triệu đảng viên ?

Những kiến nghị của tôi không nhằm chống lại đảng cộng sản, cũng như không chống lại bất kỳ một ai. Tôi chỉ thực hiện quyền được nói, quyền được bộc lộ suy nghĩ cá nhân, đáp ứng kêu gọi của Tổng bí thư Nông Đức Mạnh. Nhưng nghe hay không nghe, chấp nhận hay không chấp nhận là quyền của lãnh đạo đảng. Và lại, Quốc hội là của đảng, Chính phủ là của đảng, Tòa án và Cảnh sát là của đảng, thì luật pháp là luật của đảng, bắt bớ hay xử án là quyền của đảng, có điều, ai là người thừa nhận quyền đó ? Việt nam là một trong số ít nước chưa có luật trưng cầu dân ý. Vì vậy chưa thể biết được.

Dẫu sao, dù đúng, dù sai, thì tất cả những điều bày tỏ trên đây chỉ là hiểu biết và suy nghĩ cá nhân, không đại diện cho ai. Sự công tâm và chủ nghĩa yêu nước sẽ là người phán xét cuối cùng.

Nếu những điều trên đến được với bộ chính trị của đảng, nơi có thể quyết định vận mệnh của đất nước và của dân tộc trong tình thế hiện nay, là tôi thỏa mãn lắm rồi. Dẫu có phải nhắm mắt, cũng không còn gì ân hận.

Kính chào.

Tổ quốc còn hay mất. Dân tộc Việt nam nhất định thắng.

BÙI QUANG VƠM. 16/04/2010